

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1612/2018/QĐST-KDTM

Quận 3, ngày 23 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập vào ngày 15 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 748/2018/TLST-KDTM ngày 11 tháng 6 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : C.T.C.P.Đ.T.X.D và T.M.Đ.T.

Trụ sở : Số 649/95 Điện Biên Phủ, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn :

Bà H.T.L- Giấy ủy quyền số 06/2018/UQ-ĐT ngày 14/6/2018.

Ông H.T.N- Giấy ủy quyền số 03/2018/UQ-ĐT ngày 15/5/2018.

Bị đơn: C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D.

Trụ sở : 201 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn : Ông N.T.D- Giấy ủy quyền số 13/UQ-INV ngày 15/11/2018.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D còn nợ C.T.C.P.Đ.T.X.D và T.M.Đ.T theo 03 Hợp đồng số 004/12/HĐKT ngày 02/02/2012 cùng với bản đối chiếu công nợ giữa hai bên ký xác nhận vào ngày 31/8/2017 ; Hợp đồng số 006/12/HĐKT ngày 09/02/2012 cùng với bản đối chiếu công nợ giữa hai bên ký xác nhận vào ngày 31/8/2017 ; Hợp đồng số 056/2013/HĐKT-ĐT ngày 12/06/2013 cùng với bản đối chiếu công nợ giữa hai bên ký xác nhận vào ngày 30/11/2016 với tổng số tiền còn nợ là 3.459.369.981 đồng, trong đó bao gồm :

-Nợ gốc:1.459.369.981 đồng.

-Nợ lãi phạt: 2.000.000.000 đồng.

2.2 C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D cam kết thanh toán số nợ trên cho C.T.C.P.Đ.T.X.D và T.M.T như sau :

-Ngày 26/11/2018 thanh toán số tiền 300.000.000 đồng tiền nợ gốc.

-Ngày 28/02/2019 thanh toán số tiền nợ gốc còn lại là 1.159.369.981 đồng.

-Ngày 29/3/2019 thanh toán một lần duy nhất số tiền nợ lãi phạt theo hợp đồng là 2.000.000.000 đồng.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

Trường hợp C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng phương thức thanh toán nêu trên thì C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D có nghĩa vụ thanh toán một lần toàn bộ số nợ còn lại tại thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho C.T.C.P.Đ.T.X.D và T.M.Đ.T.

Kể từ ngày C.T.C.P.Đ.T.X.D và T.M.Đ.T có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D còn chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại.

Án phí Kinh doanh thương mại là 50.593.700 đồng C.T.C.P.Đ.T và P.T.X.D chịu toàn bộ.

Hoàn lại cho C.T.C.P.Đ.T.X.D và T.M.Đ.T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.278.147 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0020831 ngày 11/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3.

3.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thành